|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **HUYỆN MƯỜNG TÈ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập** - **Tự do** - **Hạnh phúc** |
| Số: /KH-UBND | *Mường Tè, ngày tháng 10 năm 2023* |

**KẾ HOẠCH**

**Tổ chức thăm, chúc Tết Cổ truyền dân tộc năm 2023 tại các**

**xã Ka Lăng, Thu Lũm, Mù Cả, Tá Bạ**

Thực hiện Thông báo số …..-TB/HU ngày … /10/2023 của Huyện ủy Mường Tè về Chủ trương của Ban Thường vụ Huyện ủy tại Hội nghị lần thứ …

UBND huyện Mường Tè xây dựng kế hoạch tổ chức thăm hỏi, tặng quà chúc Tết Cổ truyền dân tộc năm 2023 tại các xã: Ka Lăng, Thu Lũm, Mù Cả, Tá Bạ, cụ thể như sau:

**1. Thành phần, địa điểm chúc tết**

***1.1. Tại xã Tá Bạ***

a) Thành phần:

- Đại diện Thường trực Huyện ủy - Trưởng đoàn.

- Đại diện Lãnh đạo Công an huyện - Phó đoàn.

- Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị *(mỗi đơn vị 01 đồng chí)*, gồm: Văn phòng Huyện ủy, Huyện đoàn, Hội Nông dân, Phòng Tư pháp, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Trung tâm PTQĐ, phóng viên Trung tâm Văn hóa, TT&TT huyện.

b) Bố trí 02 xe *(01 xe Huyện ủy, 01 xe Công an huyện)*, cụ thể:

- Xe Huyện ủy: Thường trực Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy, Huyện đoàn, phóng viên Trung tâm Văn hóa, TT&TT huyện.

- Xe Công an huyện: Lãnh đạo Công an huyện, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Hội Nông dân, Trung tâm PTQĐ, Phòng Tư pháp.

***1.2. Tại xã Mù Cả***

a) Thành phần:

- Đại diện Thường trực HĐND huyện - Trưởng đoàn.

- Đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức Huyện ủy - Phó đoàn.

- Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị huyện *(mỗi đơn vị 01 đồng chí)*, gồm: Hội Liên hiệp Phụ nữ, Phòng TC - KH, Ban QLDAPTKTXH, Phòng Tài nguyên - Môi trường, Trung tâm Y tế, Văn phòng HĐND - UBND huyện.

b) Bố trí 02 xe *(01 xe HĐND huyện, 01 xe Trung tâm Y tế)*, cụ thể:

- Xe HĐND huyện: Thường trực HĐND huyện, Liên hiệp Phụ nữ, Ban QLDAPTKTXH, Văn phòng HĐND - UBND huyện.

- Xe Trung tâm Y tế: Lãnh đạo Ban Tổ chức Huyện ủy, Trung tâm Y tế, Phòng TC - KH, Phòng Tài nguyên - Môi trường huyện.

***1.3. Tại xã Ka Lăng***

a) Thành phần:

- Đại diện lãnh đạo UBND huyện - Trưởng đoàn.

- Đại diện lãnh đạo UBKT Huyện ủy - Phó đoàn.

- Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị huyện *(mỗi đơn vị 01 đồng chí)*, gồm: Liên đoàn Lao động, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng GD&ĐT, Phòng Lao động - TB&XH, Văn phòng HĐND - UBND, phóng viên Trung tâm Văn hóa, TT&TT huyện.

b) Bố trí 02 xe *(01 xe UBND huyện; 01 xe Viện kiểm sát nhân dân)*, cụ thể:

- Xe UBND huyện: Lãnh đạo UBND huyện, Phòng Lao động - TB&XH, Phòng Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng HĐND - UBND huyện.

- Xe Viện kiểm sát nhân dân: Lãnh đạo UBKT Huyện ủy, Liên đoàn Lao động huyện, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Phòng GD&ĐT, phóng viên Trung tâm Văn hóa, TT&TT huyện.

***1.4. Tại xã Thu Lũm***

a) Thành phần:

- Đại diện Thường trực UBMTTQ huyện - Trưởng đoàn.

- Đại diện lãnh đạo BCHQS huyện - Phó đoàn.

- Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị huyện *(mỗi đơn vị 01 đồng chí)*, gồm: Ban Dân vận Huyện uỷ, Phòng Dân tộc, Chữ thập đỏ, Phòng Nội vụ, Thanh tra huyện, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện.

b) Bố trí 02 xe *(01 xe BQLDA, 01 xe Ban CHQS)*, cụ thể:

- Xe BQLDA huyện: Thường trực UBMTTQ, Phòng Nội vụ, Phòng Văn hóa và Thông tin, Thanh tra huyện.

- Xe BCHQS huyện: Lãnh đạo BCHQS huyện, Ban Dân vận Huyện uỷ, Phòng Dân tộc, Chữ thập đỏ huyện.

**2. Thời gian**

Từ ngày 18/11/2023 đến 21/11/2023; các đoàn xuất phát từ huyện đi các xã vào chiều ngày 17/11/2023 *(thời gian cụ thể do Trưởng đoàn phân công)*.

**3. Quà tặng hỗ trợ Tết Cổ truyền dân tộc**

*3.1. Quà chúc tết Đảng ủy, HĐND, UBND xã; Đồn Biên phòng và các bản như sau:*

- Quà chúc tết Đảng ủy, HĐND, UBND xã: Mỗi xã 01 thùng quà trị giá 500.000 đồng x 04 xã = 2.000.000 đồng.

- Quà chúc tết Đồn Biên phòng: Mỗi đồn 01 thùng quà trị giá 500.000 đồng x 03 đồn = 1.500.000 đồng.

- Quà chúc tết cho 29 bản (bằng tiền mặt), cụ thể:

+ Các bản trên 100 hộ dân được hỗ trợ quà: 2.500.000 đồng/bản x 05 bản = 12.500.000 đồng.

+ Các bản dưới 100 hộ dân được hỗ trợ quà: 2.000.000 đồng/bản x 24 bản = 48.000.000 đồng.

- Tổng cộng: **64.000.000 đồng** *(Sáu mươi tư triệu đồng)*.

*(Có danh sách chi tiết kèm theo)*

- Kinh phí **bổ sung** chi từ nguồn chi đặc thù của Văn phòng HĐND-UBND huyện.

*3.2. Quà hỗ trợ hộ nghèo không có khả năng tổ chúc Tết Cổ truyền dân tộc, như sau:*

- Tổng số hộ đề nghị hỗ trợ: 182 hộ = 728 khẩu. (6 xã: Thu Lũm, Ka Lăng, Tá Bạ, Mù Cả, Pa Ủ, Pa Vệ Sử)

- Mức đề nghị hỗ trợ: 200.000 đồng/khẩu x 728 khẩu = **145.600.000 đồng** *(Một trăm bốn mươi năm triệu sáu trăm ngàn đồng chẵn)*.

*(Có danh sách chi tiết kèm theo)*

- Kinh phí **bổ sung** chi từ nguồn đảm bảo xã hội huyện, chi qua tài khoảng Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện.

**4. Tổ chức thực hiện**

***4.1. Văn phòng HĐND-UBND huyện***

Phối hợp với Văn phòng Huyện ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị phương tiện đưa đón các đoàn tham gia chúc Tết Cổ truyền dân tộc tại các xã: Ka Lăng, Thu Lũm, Mù Cả, Tá Bạ; chuẩn bị quà cho các đoàn đi chúc tết theo kế hoạch.

***4.2. Phòng Lao động - TB&XH huyện***

Chuẩn bị quà tết, chế độ cho các gia đình chính sách và các hộ gia đình khó khăn không có khả năng ăn tết Tết Cổ truyền dân tộc tại các xã: Ka Lăng, Thu Lũm, Mù Cả, Tá Bạ theo kế hoạch.

***4.3. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông huyện***

Cử phóng viên tham gia chúc tết cùng các đoàn theo kế hoạch; xây dựng phóng sự truyền hình kịp thời tuyên truyền không khí đón tết và các hoạt động văn hóa, văn nghệ mừng Tết Cổ truyền dân tộc năm 2023.

Chuẩn bị các chương trình văn nghệ lưu diễn chào mừng Tết Cổ truyền dân tộc năm 2023 tại các xã.

***4.4. Các cơ quan, đơn vị liên quan***

Các cơ quan tham gia đoàn chúc tết sắp xếp thời gian, phân công cán bộ, lãnh đạo tham gia các đoàn chúc tết theo đúng kế hoạch; cử lái xe trong đoàn liên hệ với Văn phòng HĐND-UBND huyện để tiếp nhận quà đi chúc tết.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thăm, chúc Tết Cổ truyền dân tộc năm 2023 tại các xã: Ka Lăng, Thu Lũm, Mù Cả, Tá Bạ của UBND huyện Mường Tè. Đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan phối hợp tổ chức triển khai thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - TT. Huyện ủy;  - TT. HĐND huyện; (B/c)  - Chủ tịch, các PCT UBND huyện;  - Các cơ quan, đơn vị liên quan;  - LĐ VP HĐND-UBND huyện;  - UBND các xã và Đồn BP: Mù Cả, Ka Lăng, Thu Lũm, Tá Bạ;  - Lưu VT. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Đao Văn Khánh** |

**DANH SÁCH**

**Tặng quà chúc Tết Cổ truyền Dân tộc năm 2023 tại các**

**xã Ka Lăng, Thu Lũm, Mù Cả, Tá Bạ**

**1. Xã Thu Lũm** - **Đồn Biên phòng Thu Lũm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Cơ quan** | **Tiền quà** | **Ghi chú** |
| 1 | Đảng ủy, HĐND, UBND xã Thu Lũm | 500.000 |  |
| 2 | Đồn Biên phòng Thu Lũm | 500.000 |  |
| 3 | Bản Á Chè | 2.000.000 |  |
| 4 | Bản Thu Lũm | 2.000.000 |  |
| 5 | Bản Thu Lũm 2 | 2.000.000 |  |
| 6 | Bản Gò Khà | 2.000.000 |  |
| 7 | BảnCoòng Khà | 2.000.000 |  |
| 8 | Bản Pa Thắng | 2.000.000 |  |
| 9 | Bản Ló Na | 2.000.000 |  |
| **Tổng cộng** | | **15.000.000** |  |

**2. Xã Ka Lăng** - **Đồn Biên phòng Ka Lăng**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Cơ quan** | **Tiền quà** | **Ghi chú** |
| 1 | Đảng ủy, HĐND, UBND xã Ka Lăng | 500.000 |  |
| 2 | Đồn Biên phòng Ka Lăng | 500.000 |  |
| 3 | Bản Ka Lăng | 2.000.000 |  |
| 4 | Bản Hà Kho | 2.000.000 |  |
| 5 | Bản Lò Ma | 2.000.000 |  |
| 6 | Bản Mé Gióng | 2.500.000 |  |
| 7 | Bản Tù Nạ | 2.000.000 |  |
| 8 | Bản Lé Ma | 2.000.000 |  |
| 9 | Bản Nhù Te | 2.000.000 |  |
| 10 | Bản Là Ú Cò | 2.000.000 |  |
| **Tổng cộng** | | **17.500.000** |  |

**3. Xã Mù Cả** - **Đồn Biên phòng Mù Cả**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Cơ quan** | **Tiền quà** | **Ghi chú** |
| 1 | Đảng ủy, HĐND, UBND xã Mù Cả | 500.000 |  |
| 2 | Đồn Biên phòng Mù Cả | 500.000 |  |
| 3 | Bản Tó Khò | 2.000.000 |  |
| 4 | Bản Xi Nế | 2.500.000 |  |
| 5 | Bản Ma Ký | 2.500.000 |  |
| 6 | Bản Tè Xá | 2.000.000 |  |
| 7 | Bản Phìn Khò | 2.000.000 |  |
| 8 | Bản Gò Cứ | 2.500.000 |  |
| 9 | Bản Mò Xu | 2.000.000 |  |
| 10 | Bản Mù Cả | 2.000.000 |  |
| **Tổng cộng** | | **18.500.000** |  |

**4. Xã Tá Bạ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Cơ quan** | **Tiền quà** | **Ghi chú** |
| 1 | Đảng ủy, HĐND, UBND xã Tá Bạ | 500.000 |  |
| 2 | Bản Tá Bạ | 2.500.000 |  |
| 3 | Bản Ló Mé Lè Giàng | 2.000.000 |  |
| 4 | Bản Là Si | 2.000.000 |  |
| 5 | Bản Là Pê | 2.000.000 |  |
| 6 | Bản Vạ Pù | 2.000.000 |  |
| 7 | Bản Nhóm Pó | 2.000.000 |  |
| **Tổng cộng** | | **13.000.000** |  |